TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2018 /HNGĐ - ST
Ngày: 15/5/2018
V/v Tranh chấp hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: Nguyễn Trọng Kiêm
2. Bà: Đậu Thị Huyền

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích

Ngày 15 tháng 5 năm 2018 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2018/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 1 năm 2018, về " Tranh chấp hôn nhân và gia đình":

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXX-ST ngày 17 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hồ Thị T, sinh năm 1996 (Vắng mặt)
Trú tại: Xóm C, xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993 (Vắng mặt)
Trú tại: Xóm Đ, xã C, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17/01/2018 và các tài liệu, lời khai tại tòa, nguyên đơn chị Hồ Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn H ngày 26/4/2016, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Từ tháng 7 năm 2017 đến nay, vợ chồng không liên lạc cho nhau và sống ly thân do tình tình không hợp dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Nay thấy hạnh phúc gia đình không thể hàn gắn được, nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về quan hệ con chung: Nguyên đơn đồng ý giao con chung Nguyễn Tấn K, sinh ngày 08/11/2016 và cấp dưỡng nuôi con cho bị đơn mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về quan hệ tài sản, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản, nợ chung, không yêu cầu tòa giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ, đã tham gia hòa giải cùng bị đơn tại tòa và đến ngày 09/3/2018 có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bị đơn đồng ý lời trình bày của nguyên đơn nhưng vợ chồng ly hôn là do lỗi của nguyên đơn, làm vợ nhưng không quan tâm gì tới con chung, còn ngoại tình với người khác trong thời kỳ hôn nhân. Nay bị đơn xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đồng ý ly hôn nhưng yêu cầu nguyên đơn phải có mặt tại tòa để vợ chồng nói chuyện không được vắng mặt nếu không anh đề nghị Tòa đình chỉ giải quyết vụ án.

Về quan hệ con chung: Bị đơn xin nuôi con chung nhưng yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng và cấp dưỡng một lần đến khi con chung đủ 18 tuổi do sợ nguyên đơn không thực hiện đúng định kỳ cấp dưỡng.

Về quan hệ tài sản và nợ chung: Vợ chồng không có tài sản, nợ chung, không yêu cầu tòa giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải, các đương sự đã tự khai tại tòa nhưng do không thống nhất được các nội dung trong vụ án, nên đưa vụ án ra xét xử lần 1 vào ngày 08/5/2018. Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nên bị đơn xin hoãn phiên tòa HĐXX nghị án quyết định hoãn phiên tòa theo yêu cầu của bị đơn và ấn định thời gian mở phiên tòa lần 2 ngày 15/5/2018 nhưng nguyên đơn, bị đơn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình, vợ hoặc chồng có quyền làm đơn yêu cầu ly hôn khi không còn tình cảm vợ chồng và tòa án có thẩm quyền là Tòa án nơi bị đơn tức anh Nguyễn Văn H cư trú. Quá trình giải quyết vụ án tòa án đã hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được các nội dung trong vụ án nên được đưa ra xét xử công khai. Tại phiên tòa lần 1 nguyên đơn vắng mặt, bị đơn đề nghị tòa đình chỉ giải quyết vụ án. Xét yêu cầu đình chỉ giải quyết vụ án của bị đơn, HĐXX thấy rằng: Tại khoản 1, 2 Điều 227 và điều khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự thì nguyên đơn đã có đơn xin xét xử vắng mặt và nguyên đơn vắng mặt không phải là căn cứ để đình chỉ vụ án, nên yêu cầu của bị đơn HĐXX không chấp nhận. Phiên tòa lần 2 nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt HĐXX căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2]. Xét quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn H và chị Hồ Thị T HĐXX nhận thấy đây là hôn nhân hợp pháp các bên không vi phạm điều kiện và đăng ký kết hôn quy định tại Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Các đương sự đều thừa nhận, sau khi kết hôn vợ chồng sống chung nhưng ly thân từ tháng 7 năm 2017 đến nay do mâu thuẫn, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nguyên đơn xin ly hôn nhưng bị đơn

không chấp nhận vì cho rằng nguyên đơn vi phạm nghĩa vụ làm mẹ, làm vợ nên không thể để nguyên đơn ly hôn dễ dàng. Xét yêu cầu của bị đơn HĐXX thấy rằng: Căn cứ cho ly hôn được quy định tại khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình hôn nhân quy định "*Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được"*. Vì vậy HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho chị Hồ Thị T và anh Nguyễn Văn H được ly hôn là phù hợp.

[3]. Về con chung: Các đương sự đã thống nhất được việc giao con chung Nguyễn Tấn K cho anh Nguyễn Văn H nuôi dưỡng và nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng là phù hợp khoản 1 Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận. Xét yêu cầu cấp dưỡng một lần của bị đơn HĐXX nhận thấy: Cha hoặc mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền thỏa thuận với nhau về mức và hình thức cấp dưỡng. Bị đơn sợ nguyên đơn không thực hiện nghĩa vụ nên yêu cầu cấp dưỡng một lần nhưng không có căn cứ để chứng minh, mặt khác, yêu cầu của bị đơn không được nguyên đơn chấp nhận do nguyên đơn gặp khó khăn. Từ các căn cứ nêu trên HĐXX áp dụng hình thức cấp dưỡng hàng tháng theo yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp theo quy định tại Điều 117 Luật Hôn nhân gia đình

[4]. Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu HĐXX miễn xét.

[5]. Về án phí: Nguyên đơn chị Hồ Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng định kỳ theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 điều 147; khoản 1 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, khoản 1 Điều 116, Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

1. Xử cho Chị Hồ Thị T và anh Nguyễn Văn H được ly hôn.

2.Giao con chung Nguyễn Tấn K, sinh ngày 08/11/2016 cho anh Nguyễn Văn H nuôi dưỡng, chị Hồ Thị T cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn H mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Hồ Thị T được quyền thăm con chung không ai được ngăn cấm.

3. Về án phí: Chị Hồ Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000550, ngày 18

tháng 01 năm 2018 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh nay phải nộp tiếp 300.000 đồng.

Vụ án được xét xử công khai các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- THADS huyện Nghi Xuân;
- Đương sự;
- UBND xã Cương Gián;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký, đóng dấu**)**

Phạm Huy Bình